

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2024

## KẾ HOẠCH

### Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW); Kế hoạch số 123-KH/TU ngày 13/3/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (viết tắt là Kế hoạch số 123-KH/TU); UBND tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thực hiện với những nội dung chủ yếu sau:

#### I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

##### 1. Mục đích

- Quán triệt, triển khai cụ thể hóa nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong các cấp, các ngành từ tỉnh đến cơ sở, nhằm tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động trong xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển tỉnh Bắc Giang trong giai đoạn mới.

- Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức trong đổi mới, sáng tạo, ý chí tự lực, tự cường và khát vọng cống hiến, nêu cao lòng tự hào, vinh dự và trách nhiệm đối với quê hương, đất nước, đóng góp tích cực trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và phát triển các ngành, lĩnh vực, địa phương.

##### 2. Yêu cầu

- Tuyên truyền sâu rộng các nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 123-KH/TU, nhận thức đúng, đầy đủ về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế.

- Nêu cao trách nhiệm của người đứng đầu chính quyền các cấp, xác định các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 123-KH/TU phù hợp với điều kiện thực tế của từng ngành, lĩnh vực, địa phương, cơ quan, đơn vị.

- Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, định kỳ đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 123-KH/TU, kịp thời bổ sung, cụ thể hóa những

chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp để triển khai thực hiện đáp ứng yêu cầu tình hình thực tiễn.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu đến năm 2030**

- Xây dựng đội ngũ trí thức của tỉnh có số lượng, cơ cấu hợp lý; là nguồn nhân lực chất lượng cao đi đầu trong lĩnh vực chuyển đổi số, phát triển kinh tế số, xã hội số; có năng lực tổng kết thực tiễn, tư vấn, phản biện chính sách; phát hiện, tổ chức giải quyết những vấn đề cấp bách trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; có khả năng nghiên cứu, truyền bá, ứng dụng những thành tựu tiên tiến về khoa học và công nghệ vào thực tiễn sản xuất và đời sống.

- Ban hành các cơ chế, chính sách trong tập hợp, sử dụng và phát huy vai trò đội ngũ trí thức Bắc Giang trong và ngoài tỉnh tham gia có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đáp ứng mục tiêu đến năm 2030 đưa Bắc Giang trở thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại, quy mô GRDP đứng trong nhóm 10 tỉnh, thành phố đứng đầu cả nước.

- Thực hiện tuyển dụng trí thức có trình độ cao (trên đại học) và sinh viên tốt nghiệp loại giỏi, xuất sắc vào làm việc trong các cơ quan chính quyền, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh phân đầu đạt trên 10% so với tổng số tuyển dụng mới.

- Phát triển đội ngũ trí thức của tỉnh đáp ứng yêu cầu trong tình hình mới. Nâng số người có trình độ từ đại học trở lên toàn tỉnh trên 90.000 người, đạt tỷ lệ khoảng 5% dân số. Nâng tỷ lệ trí thức có trình độ trình độ cao trong hệ thống chính trị các cấp của tỉnh: Tiến sĩ và tương đương tăng từ 0,27% lên 0,5% trở lên; Thạc sĩ tăng từ 7,3% lên 12% trở lên. Mỗi ngành, lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, văn hóa, khoa học và công nghệ, y tế, kinh tế, đô thị, công nghệ thông tin có từ 02-03 tiến sĩ.

- Ưu tiên bảo đảm nguồn lực đầu tư cho giáo dục và đào tạo, văn học, nghệ thuật, phát triển khoa học, công nghệ; làm chủ công nghệ, khoa học kỹ thuật tiên tiến, hiện đại; nâng cao tiềm lực khoa học ở các ngành, lĩnh vực ưu tiên phát triển như công nghệ cao, công nghệ sinh học, công nghệ điện tử - bán dẫn, vật liệu mới, trí tuệ nhân tạo... Ban hành cơ chế hỗ trợ tác giả, phân đầu hằng năm có từ 02-03 phát minh, sáng chế, giải pháp hữu ích mới được cấp văn bằng và từ 01-02 công trình khoa học, 05-07 tác phẩm văn học nghệ thuật đạt các giải thưởng quốc gia.

- Thành lập Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo của tỉnh, đóng vai trò định hướng, nghiên cứu phát triển kinh tế - xã hội, có năng lực trong phát triển khoa học và công nghệ của khu vực phía Bắc và đất nước. Tăng số lượng doanh nghiệp khoa học và công nghệ từ 18 doanh nghiệp lên trên 30 doanh nghiệp.

- Xây dựng Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh trở thành tổ chức vững mạnh, có vai trò nòng cốt trong tập hợp đội ngũ trí thức. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức; tập hợp và phát huy trí tuệ của đội ngũ trí thức người Bắc Giang trong và ngoài tỉnh tham gia có hiệu quả các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

### **2. Tầm nhìn đến năm 2045**

Tiếp tục xây dựng đội ngũ trí thức tỉnh Bắc Giang lớn mạnh, có chất lượng

cao, cơ cấu hợp lý, đứng đầu các tỉnh trung du và miền núi Bắc Bộ; thu hút, đào tạo, bồi dưỡng một số nhà khoa học nòng cốt, có công trình giá trị ảnh hưởng trong nước và khu vực, đạt giải thưởng quốc gia, quốc tế; có từ 03-05 tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo đạt chuẩn tập đầu quốc gia và đạt chuẩn quốc tế; đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa và xây dựng tỉnh Bắc Giang phát triển bền vững.

### **III. NHIỆM VỤ CỤ THỂ**

#### **1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức**

1.1. Sở Thông tin và Truyền thông: Chủ trì, phối hợp với Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh tăng cường tuyên truyền Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản có liên quan về vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức; đẩy mạnh, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động phù hợp với từng đối tượng, bảo đảm thiết thực, hiệu quả; giới thiệu, tôn vinh trí thức Bắc Giang tiêu biểu trên các lĩnh vực trên các phương tiện thông tin đại chúng.

1.2. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và triển khai có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể hóa các nội dung Kế hoạch này trong chương trình công tác hằng năm của cơ quan, địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện.

- Phát huy vai trò của đội ngũ trí thức của ngành, lĩnh vực, địa phương, các hội trí thức thuộc thẩm quyền quản lý trong tham gia đóng góp, hoạch định chính sách, xây dựng chiến lược, quy hoạch phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng của đội ngũ trí thức; tôn trọng ý kiến đóng góp, phản biện của đội ngũ trí thức.

1.3. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan, định kỳ tham mưu UBND tỉnh tổ chức gặp mặt, đối thoại với đội ngũ trí thức, với các hội trí thức để lắng nghe ý kiến đóng góp, đề xuất của đội ngũ trí thức, giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động của các hội trí thức.

#### **2. Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài**

2.1. Sở Nội vụ:

- Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; đề xuất cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài để phát huy năng lực và sự cống hiến của trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, đặc biệt là một số lĩnh vực then chốt, trọng yếu, đáp ứng yêu cầu trong giai đoạn mới. Ban hành Kế

hoạch đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ cho đội ngũ trí thức đang công tác tại tỉnh, giai đoạn 2025-2030.

- Xây dựng chính sách thu hút, tạo nguồn cán bộ từ sinh viên xuất sắc, cán bộ khoa học trẻ, người có trình độ thạc sĩ, ưu tiên tuyển dụng đối với người có học vị tiến sĩ vào làm việc tại các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành thế mạnh cần ưu tiên của tỉnh; thu hút chuyên gia giỏi, đầu ngành về tỉnh tham gia nghiên cứu, phát triển những lĩnh vực, ngành có vai trò đột phá; chính sách về tập hợp, phát huy trí tuệ của trí thức Bắc Giang ở ngoài tỉnh tham gia các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tham mưu bố trí cán bộ đủ năng lực, phẩm chất giữ chức vụ lãnh đạo chuyên trách, từng bước trẻ hóa và nâng cao chất lượng đội ngũ lãnh đạo chuyên trách các hội trí thức của tỉnh.

2.2. Sở Tài chính: Nghiên cứu xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học tiến sĩ trong và ngoài nước.

2.3. Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu thực hiện cơ chế đặt hàng, giao nhiệm vụ cho các chuyên gia, nhà khoa học, trí thức có năng lực tham gia nghiên cứu, thực hiện đề tài, đề án, nhiệm vụ khoa học, công nghệ trọng điểm của tỉnh.

2.4. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: Chủ trì, nghiên cứu, rà soát, điều chỉnh, bổ sung các quy định, quy chế về tôn vinh trí thức Bắc Giang tiêu biểu; tham mưu UBND tỉnh tiếp tục chỉ đạo thực hiện các mục tiêu Chiến lược phát triển đội ngũ trí thức tỉnh Bắc Giang đến năm 2030; Đề án đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, các hội thành viên giai đoạn 2024-2030.

2.5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố và cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở giáo dục và đào tạo:

- Xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài để phát huy năng lực và sự cống hiến của trí thức, đáp ứng yêu cầu phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương, đơn vị.

- Bố trí nguồn lực đầu tư nâng cao chất lượng đội ngũ giảng viên và hoạt động đào tạo của các trường đại học, cao đẳng, cơ sở nghiên cứu khoa học, cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa bàn tỉnh. Tăng cường hợp tác, liên kết với các cơ sở tiên tiến trong khu vực và trên thế giới, các doanh nghiệp công nghệ cao để đào tạo, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao năng lực hoạt động của đơn vị.

### **3. Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức**

3.1. Sở Nội vụ: Chủ trì tham mưu cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức và cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo theo các quy định hiện hành của pháp luật, nhất là chính sách về tuyển dụng, tiền lương, môi trường làm việc; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phát triển đội ngũ trí

thức trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước. Tham mưu sửa đổi Quyết định số 497/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội và chế độ công vụ đối với công chức giữ chức danh Chủ tịch các hội.

3.2. Sở Khoa học và Công nghệ: Chủ trì, đề xuất các lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Tham mưu đổi mới công tác quản lý khoa học, cơ chế phát huy dân chủ, tự do sáng tạo trong hoạt động khoa học và công nghệ.

3.3. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh: Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh; tham mưu công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực, vùng, miền. Tham mưu sửa đổi, bổ sung Quy chế xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.

3.4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức. Đề xuất nội dung sửa đổi chính sách, pháp luật, thể chế hoá nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 123-KH/TU theo thẩm quyền, chú trọng cơ chế, chính sách đột phá, đặc thù phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức.

#### **4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế**

4.1. Sở Kế hoạch và Đầu tư: Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính tham mưu phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước đầu tư phát triển khoa học công nghệ, thu hút các doanh nghiệp đầu tư ứng dụng khoa học công nghệ trên địa bàn tỉnh theo quy định.

4.2. Sở Ngoại vụ: Tiếp tục tham mưu triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án kết nối, thu hút, phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài hướng về xây dựng Bắc Giang giai đoạn 2021-2030.

4.3. Sở Khoa học và Công nghệ: Tham mưu xây dựng Đề án thành lập Trung tâm khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Đề án thành lập Quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang. Nâng cao năng lực nghiên cứu và phát triển, chuyển giao, ứng dụng khoa học, công nghệ; tạo điều kiện cho các nhà khoa học, nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ mũi nhọn được tham gia các chương trình nghiên cứu khoa học trọng điểm, phát triển sản phẩm mới, công nghệ mới có khả năng cạnh tranh khu vực và quốc tế. Quan tâm đầu tư cho nghiên cứu ứng dụng, khoa học xã hội và nhân văn, khoa học lý luận chính trị, quản lý, giáo dục và đào tạo, y tế, văn hóa, văn học nghệ thuật; đề xuất chính sách ưu tiên bố trí nguồn lực cho đầu tư phát triển công nghệ, nhất là công nghệ tinh có thế mạnh và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

4.4. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh xây dựng Đề án thành lập

Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh xây dựng Đề án kiện toàn, đổi mới (tăng vốn điều lệ) Quỹ tài trợ sáng tạo văn học nghệ thuật tỉnh.

4.5. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố: Phối hợp triển khai các nhiệm vụ nhằm tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế; thúc đẩy phát triển doanh nghiệp khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo.

## **5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức**

5.1. Sở Nội vụ: Đề xuất cơ chế cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch vụ công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công.

5.2. Sở Khoa học và Công nghệ: Định hướng hoạt động nghiên cứu khoa học và tạo điều kiện cho Liên hiệp hội, các hội thành viên chủ trì thực hiện các đề tài, dự án khoa học, công nghệ; phối hợp triển khai ứng dụng công nghệ cao và các mô hình sản xuất áp dụng khoa học công nghệ mới tại địa phương.

5.3. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên:

- Tiếp tục mở rộng hoạt động tư vấn, phản biện đối với các văn bản quan trọng trình Tỉnh ủy, UBND tỉnh; các chính sách trình HĐND tỉnh; nâng cao chất lượng tư vấn, phản biện chuyên sâu bằng hình thức đề tài nghiên cứu. Triển khai hoạt động giám định xã hội về thực hiện các chủ trương, chính sách lớn của địa phương.

- Tăng cường tổ chức các diễn đàn, hội thảo, tọa đàm khoa học, để trí thức tham gia tư vấn, hiến kế các chủ trương, chính sách phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan định kỳ triển khai Giải thưởng Khoa học và Công nghệ, Hội thi Sáng tạo kỹ thuật, Cuộc thi Sáng tạo dành cho thanh thiếu niên, nhi đồng, Cuộc thi Robocon... theo quy định và hướng dẫn của Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam.

- Các hội thành viên thuộc Liên hiệp hội: Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, tập trung vào các hoạt động phổ biến kiến thức, tập huấn kỹ thuật; làm tốt công tác thu hút, tập hợp hội viên. Chủ động đề xuất sở, ngành QLNN chuyển giao những nhiệm vụ Hội có thể đảm nhiệm, từng bước tự chủ về kinh phí hoạt động.

5.4. Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố:

- Các sở, ban, ngành: Tăng cường quản lý, chỉ đạo định hướng hoạt động của các hội ngành thuộc thẩm quyền quản lý. Tạo điều kiện cho hội ngành chủ trì, tham gia thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, tham gia ý kiến vào các văn bản, chính sách của đơn vị. Rà soát, chuyển một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà sở, ban, ngành không nhất thiết phải thực hiện để giao cho các hội ngành có đủ năng lực đảm nhận.

- UBND các huyện, thị xã, thành phố: Tăng cường quản lý, chỉ đạo hoạt động của các hội thuộc thẩm quyền quản lý; định hướng giao nhiệm vụ hằng năm và cấp kinh phí hoạt động cho các hội cấp huyện theo nhiệm vụ được giao.

#### **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Các sở, ban, ngành, cơ quan thuộc UBND tỉnh trên cơ sở phân công nhiệm vụ và chức năng của đơn vị, tổ chức triển khai thực hiện các nội dung của Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này; hoàn thành các nhiệm vụ trọng tâm được giao (*chi tiết theo Danh mục các nhiệm vụ trọng tâm thực hiện Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy kèm theo*).

2. UBND các huyện, thị xã, thành phố cụ thể hóa các nội dung Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Kế hoạch này, gắn với chương trình, kế hoạch công tác có liên quan để tổ chức thực hiện.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội đẩy mạnh việc tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 45-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương, Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong các cấp hội, đoàn thể; xây dựng kế hoạch giám sát, phản biện xã hội việc thực hiện Nghị quyết và chính sách, pháp luật về xây dựng đội ngũ trí thức trên địa bàn tỉnh.

4. Đề nghị Ban Tổ chức Tỉnh ủy tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ ở địa phương; đề xuất các chính sách về đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng đối với trí thức.

5. Liên hiệp các hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tham mưu cho UBND tỉnh trong công tác triển khai thực hiện Kế hoạch; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, tổng hợp và báo cáo UBND tỉnh kết quả thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ tham mưu tổ chức sơ kết, tổng kết, đánh giá rút kinh nghiệm quá trình triển khai thực hiện theo hướng dẫn của cấp có thẩm quyền./.

#### **Nơi nhận:**

- Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Việt Nam;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ tỉnh và các tổ chức CT-XH;
- Các ban, cơ quan thuộc Tỉnh ủy;
- VP ĐTBQH&HĐND tỉnh; các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Các cơ quan TW trên địa bàn tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Liên hiệp hội và các tổ chức hội quần chúng;
- VP UBND tỉnh:
  - + LĐVP, các phòng, đơn vị.;
  - + Lưu VT, KGVX.Đưng.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Mai Sơn**

**DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH  
SỐ 123-KH/TU CỦA BAN THƯỜNG VỤ TỈNH ỦY**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /6/2024 của UBND tỉnh)

TT	Nội dung nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Thời gian trình/ thực hiện
<b>I</b>	<b>Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức</b>			
1.	Tuyên truyền về Nghị quyết số 45-NQ/TW của BCHTW, Kế hoạch số 123-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và các văn bản có liên quan về vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ trí thức.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Thường xuyên
2.	Quán triệt, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và triển khai có hiệu quả các nội dung của Nghị quyết tới cán bộ, công chức, viên chức.	Các sở, ngành, địa phương		Thường xuyên
3.	Tham mưu UBND tỉnh tổ chức gặp mặt, đối thoại với đội ngũ trí thức.	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh	Các sở, ngành, địa phương	Định kỳ hằng năm
<b>II</b>	<b>Đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài</b>			
1.	Tham mưu triển khai thực hiện Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 31/7/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2024
2.	Xây dựng Nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách hỗ trợ bằng ngân sách nhà nước đối với cán bộ, công chức, viên chức được cử đi học tiến sĩ trong và ngoài nước.	Sở Tài chính	Sở Nội vụ và đơn vị liên quan	2024
3.	Đề xuất các lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hằng năm
4.	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 06/2021/QĐ-UBND ngày 16/3/2021 của UBND tỉnh ban hành Quy định về tổ chức	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh	Sở Nội vụ, Sở Tài chính và đơn vị liên	Quý IV/2024



	xét, tôn vinh danh hiệu “Trí thức Bắc Giang tiêu biểu”.		quan	
<b>III</b>	<b>Tăng cường quản lý nhà nước, hoàn thiện hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức</b>			
1.	Sửa đổi Quyết định số 497/2011/QĐ-UBND ngày 29/12/2011 của UBND tỉnh về chế độ thù lao đối với người đã nghỉ hưu giữ chức danh lãnh đạo chuyên trách tại các hội và chế độ công vụ đối với công chức giữ chức danh Chủ tịch các hội.	Sở Nội vụ	Các tổ chức hội, UBND các huyện, thị xã, thành phố	2024
2.	Tham mưu kiện toàn, bố trí cán bộ đủ năng lực, phẩm chất giữ chức vụ lãnh đạo chuyên trách các hội của tỉnh.	Sở Nội vụ	Các hội quần chúng	Từ năm 2024
3.	Ban hành Quyết định mới thay thế Quyết định số 781/2014/QĐ-UBND ngày 19/11/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang ban hành Quy chế xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang và Quyết định 06/2019/QĐ-UBND ngày 05/03/2019 của UBND tỉnh Bắc Giang sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế xét tặng Giải thưởng Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Giang.	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Quý IV/2024
4.	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức của tỉnh trên các lĩnh vực.	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh	Sở Thông tin và truyền thông, đơn vị liên quan	2025
<b>IV</b>	<b>Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế</b>			
1.	Xây dựng Đề án thành lập Quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang.	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành, đơn vị liên quan	2025
2.	Chủ trì tiếp tục tham mưu triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 1595/QĐ-UBND ngày 31/12/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Đề án Kết nối, thu hút, phát huy nguồn lực người Việt Nam ở nước ngoài hướng về xây dựng Bắc Giang giai đoạn 2021-2030.	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
3.	Xây dựng Đề án thành lập Trung tâm khởi	Sở Khoa học	Các sở,	2025

	ngành đổi mới sáng tạo tỉnh Bắc Giang.	và Công nghệ	ngành, đơn vị liên quan	
4.	Xây dựng Đề án thành lập Quỹ hỗ trợ sáng tạo kỹ thuật tỉnh Bắc Giang.	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh	Sở Tài chính, đơn vị liên quan	2025
5.	Đề án kiện toàn, đổi mới Quỹ tài trợ sáng tạo văn học nghệ thuật tỉnh.	Hội Văn học Nghệ thuật	Sở Tài chính, đơn vị liên quan	2024
<b>V</b>	<b>Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động các hội trí thức</b>			
1.	Đề xuất cơ chế cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công.	Sở Nội vụ	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	2025
2.	Định hướng hoạt động nghiên cứu khoa học và tạo điều kiện cho Liên hiệp hội, các hội thành viên chủ trì thực hiện các đề tài, dự án khoa học, công nghệ.	Sở Khoa học và Công nghệ	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh và các hội thành viên	Hàng năm
3.	Đổi mới, nâng cao chất lượng các hoạt động tư vấn, phản biện, giám định xã hội; diễn đàn, hội thảo, tọa đàm khoa học và các hoạt động sáng tạo...	Liên hiệp các hội KH&KT tỉnh và các hội thành viên	Các sở, ngành, đơn vị liên quan	Hàng năm
4.	Tăng cường quản lý, chỉ đạo định hướng hoạt động của các hội ngành thuộc thẩm quyền quản lý. Tạo điều kiện cho hội ngành chủ trì, tham gia thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, tham gia ý kiến vào các văn bản, chính sách của đơn vị.	Các sở, ngành	Các hội quản chúng cấp tỉnh	Hàng năm
5.	Tăng cường quản lý, chỉ đạo hoạt động của các hội thuộc thẩm quyền quản lý; định hướng giao nhiệm vụ hằng năm và cấp kinh phí hoạt động cho các hội cấp huyện theo nhiệm vụ được giao.	UBND các huyện, thị xã, thành phố	Các hội quản chúng cấp huyện	Hàng năm